

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG
KHUÔNG TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HSST

Ngày 10/12/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHUÔNG, TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hải Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Long Văn Hoàng.

2. Ông Sùng Seo Chử.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Ngọc Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/HSST, ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXX, ngày 5/11/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 19/11/2021 đối với bị cáo:

Lùng Văn P, sinh ngày 01/01/ 1998 tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Thôn L, xã L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Lùng Cồ T sinh năm 1971 hiện trú tại thôn L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, và bà Sên Thị S sinh năm 1975 (Hiện nay bỏ đi khỏi địa phương năm 2010). Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Lùng Văn P đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại thôn L, xã L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lùng Văn P: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

Người bị hại: anh Lù Văn T sinh năm 1996; Hiện cư trú tại thôn L, xã L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người làm chứng: Lùng Ý C sinh năm 1998; Hiện cư trú tại thôn L, xã L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 21/8/2021, Lùng Văn P đang ở nhà tại thôn L, xã L, huyện Mường Khương thấy anh Lù Văn T, sinh năm 1996, Lùng Ý C, sinh năm 1998, ở cùng thôn Lùng Khẩu nhìn, xã L, huyện Mường Khương đứng nói chuyện to tiếng với nhau tại khu vực gần nhà mình, P ra xem, thì anh Lù Văn T chỉ tay vào mặt P và nói “mày cười cái gì, mày bị ngáo à”. P gạt tay anh Lù Văn T ra và nói “anh đừng làm thế”, rồi cả hai lao vào vật nhau. Thấy Lùng Văn P và Lù Văn T đánh nhau, anh Lùng Ý C vào can, Lùng Văn P quay về nhà, còn lại Lù Văn T và Lùng Ý C cùng nhau đi về nhà Lùng Ý C. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, Lù Văn T và Lùng Ý C đến nhà Lùng Văn P để nói chuyện. Lù Văn T hỏi Lùng Văn P “lúc nãy tao làm gì sai mày”, Lùng Văn P nói “có gì từ từ nói chuyện” và rót rượu mời Lù Văn T uống, Lù Văn T không uống mà cầm chén rượu đập vào bàn, Lùng Văn P thấy vậy đứng dậy thì bị Lù Văn T lao vào bóp cổ Lùng Văn P ấn vào tường T dùng tay phải đâm vào má bên trái Lùng Văn P một cái, Lùng Văn P giật được tay Lù Văn T ra, chạy ra cửa, thấy một con dao rựa cán dao bằng kim loại liền với lưỡi, dao dài 38cm bản rộng lưỡi dao 7cm để ở cạnh cửa. Lù Văn P dùng tay trái cầm dao tiến đến chỗ T dùng tay phải đẩy Lù Văn T ngã ngối xuống cạnh tường, khi Lù Văn T đứng dậy thì Lùng Văn P dùng dao chém một nhát từ trên xuống dưới, từ phải sang trái vào phần đầu của Lù Văn T. Thấy vậy Lùng Ý C lao vào dùng tay giật con dao trên tay Lùng Văn P và đỡ Lù Văn T ngồi vào ghế để sơ cứu. Sau đó Lùng Văn P cùng mọi người đưa Lù Văn T cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Mường Khương. Tại Cơ quan điều tra, Lùng Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 193/TgT ngày 16/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận tại thời điểm giám định, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau:

“Một vết thương kéo dài từ vùng đỉnh trái xuống phía ngoài chán trái đến 1/3 ngoài cung mày trái kích thước lớn mức độ tổn hại sức khỏe là 09%

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 09%”.

Bản Cáo trạng số 23/CT- VKS ngày 27 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lùng Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lùng Văn P phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lùng Văn P từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 02 chiếc tấm bông thu dấu vết màu nâu đỏ (nghỉ là dấu vết máu). Hai chiếc tấm bông trên được niêm phong vào bên trong một phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành, kích thước dài 18 cm X rộng 10,5 cm. Vật chứng trên đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 con dao chặt cán kim loại tròn liền với lưỡi dao, chiều dài 38 cm, dao một lưỡi có bản rộng 07cm, mũi dao tù (vuông) đã cũ là công cụ phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc áo phông dài tay màu trắng, cánh tay áo có hai sọc màu xanh song song, cổ áo và cổ tay áo màu xanh, mặt lưng áo in chữ “TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN VĂN CỬ” đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự: Người bị hại Lù Văn T yêu cầu Lùng Văn P phải bồi thường tổn hại sức khỏe, tinh thần tổng số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) xét thấy là phù hợp lên cần chấp nhận.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Người bào chữa cho bị cáo Lùng Văn P là bà Nguyễn Thị Thu Hiền đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, sự nhận thức về pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế. bị cáo Lùng Văn P, sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, Người bị hại Lù Văn T cũng có lỗi một phần dẫn đến bị cáo bức sức nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Gia đình bị cáo là hộ nghèo của xã, bị cáo P đã bồi thường tiền viện phí cho người bị hại. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt Lùng Văn P với mức án 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát xác định mức hình phạt do Người bào chữa cho bị cáo Lùng Văn P đề nghị cho bị cáo cho hưởng án treo là nhẹ vì bị cáo chưa bồi thường nên giữ nguyên quan điểm và đề nghị của mình.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Lùng Văn P mức hình phạt từ 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù Hội đồng xét xử xét thấy là Phù hợp với mức hình phạt của bị cáo nhưng không cho bị cáo hưởng án treo là không phù hợp vì bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ. Còn yêu cầu của người bào chữa đề nghị mức hình phạt cho bị cáo Lùng Văn P 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Xét thấy về mức hình phạt mà người bào chữa đề nghị là thấp, còn đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhưng vẫn có tác dụng giáo dục và P ngừa chung về việc đấu tranh P, chống tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng : Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Khương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Lùng Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Qua lời khai của bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 21/8/2021 Lùng Văn P đã dùng dao chém anh Lù Văn T gây thương tích tổn hại sức khỏe là 9% như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lùng Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lùng Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 23/CT -VKS ngày 27/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lùng Văn P về tội danh và điều luật như viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của anh Lù Văn T được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến tình đoàn kết trong nhân dân ở khu vực xã L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào đầu anh Lù Văn T. Vì vậy, cần phải xử lý đối với bị cáo thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa nói chung.

+ Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lùng Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lùng Văn P là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của xã. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong khi phạm tội người bị hại anh Lù Văn T cũng có lỗi một phần, do anh T lao vào bóp cổ P ấn vào tường và dùng tay phải đâm vào vùng má của P nên dẫn đến bị cáo P tức nên đã dùng dao gây thương tích cho bị hại Lù Văn T. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhưng vẫn có tác dụng giáo dục và P ngừa chung về việc đấu tranh P, chống tội phạm.

[4] . Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lù Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng tiền tổn hại sức khỏe và tinh thần, tại phiên tòa hôm

nay bị cáo P cũng nhất trí bồi thường nên Hội đồng xét xét thấy là phù hợp nên chấp nhận.

[5]. Về vật chứng: Đối với 02 chiếc tấm bông thu dấu vết màu nâu đỏ (nghỉ là dấu vết máu). Hai chiếc tấm bông trên được niêm phong vào bên trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, kích thước dài 18 cm X rộng 10,5 cm. Vật chứng trên đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 con dao chặt cán kim loại tròn liền với lưỡi dao, chiều dài 38cm, dao một lưỡi có bản rộng 07cm, mũi dao tù (vuông) đã cũ là công cụ phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc áo phông dài tay màu trắng, cánh tay áo có hai sọc màu xanh song song, cổ áo và cổ tay áo màu xanh, mặt lưng áo in chữ “TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN VĂN CỬ” đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lùng Văn P phạm tội “cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Lùng Văn P 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lùng Văn P cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của luật thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 khoản 1 điều 48 Bộ Luật hình sự; Điều 357; Điều 358; Điều 468; Điều 584 khoản 1 điều 589 của Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Lùng Văn P phải bồi thường số tiền cho Người bị hại Lù Văn T tổng số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 và điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc tấm bông thu dấu vết màu nâu đỏ (nghỉ là dấu vết máu). Hai chiếc tấm bông trên được niêm phong vào bên trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, kích thước dài 18 cm X rộng 10,5 cm. Tại mép

bì thư được đóng dấu tròn đỏ của Ủy ban nhân dân xã L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai và có chữ ký của Thèn Sảo Thanh, Lùng Y C.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao chặt cán kim loại tròn liền với lưỡi dao, chiều dài 38cm, dao một lưỡi có bản rộng 07cm, mũi dao tù (vuông) con dao được niêm phong trong 01 (Một) gói giấy màu trắng, bên ngoài gói giấy được đóng dấu tròn đỏ của Ủy ban nhân dân xã L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai và có chữ ký, dấu điểm chỉ ngón tay của Thèn Sảo Thanh và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông dài tay màu trắng, cánh tay áo có hai sọc màu xanh song song, cổ áo và cổ tay áo màu xanh, mặt lưng áo in chữ “TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN VĂN CÙ”. được niêm phong 01 hộp giấy màu trắng, bên ngoài hộp giấy có 04 dấu tròn đỏ của Ủy ban nhân dân xã L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai và chữ ký, dấu điểm chỉ ngón tay của Thèn Sảo Thanh và một số chữ ký của những người tham gia niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/11/2021 giữa Công an huyện Mường Khương tỉnh Lào Cai với chi cục thi hành án huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án. bị cáo Lùng Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo P phải chịu 700.000đ (Bảy trăm ngàn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Lù Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TANDT Lào Cai;
- VKSND huyện Mường Khương;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Công an huyện Mường Khương;
- Chi cục T.H.A dân sự;
- Sở tư pháp;
- bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hải Quân